

Số: 36 /CT-TTg

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2016

CHỈ THỊ
Về việc đẩy mạnh thực hiện hiệu quả, bền vững
Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới
giai đoạn 2016 - 2020

Nông nghiệp, nông dân, nông thôn là vấn đề chiến lược trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Phát triển sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ chính trị trọng tâm thường xuyên của Đảng, Nhà nước và của cả hệ thống chính trị, là sự nghiệp của toàn thể nhân dân. Nghị quyết số 26-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 7 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn là một chủ trương đúng đắn, hợp lòng dân, đã được nhân dân đồng tình và hưởng ứng tích cực. Quán triệt Nghị quyết Trung ương, Chính phủ đã xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (Chương trình), trong đó đề ra 19 tiêu chí thể hiện trên tất cả các mặt kinh tế xã hội và đời sống nông thôn. Đây là vấn đề có ý nghĩa rất quan trọng và là nội dung cụ thể trong tiến trình cơ cấu lại kinh tế nông nghiệp trên địa bàn nông thôn, là nội dung cụ thể của tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn; việc xây dựng nông thôn mới cũng chính là thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, cải thiện và chăm lo đời sống nhân dân, phát triển kinh tế xã hội bền vững trên địa bàn nông thôn.

Trong 06 năm qua, Chính phủ cùng các Bộ, ngành, cấp ủy, chính quyền các cấp, cả hệ thống chính trị và nhân dân cả nước đã chung sức, đồng lòng tích cực thực hiện Chương trình và đạt được nhiều kết quả quan trọng, thu nhập và đời sống của người dân nông thôn ngày càng được nâng cao; bộ mặt nông thôn được đổi mới, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội được cải thiện và nâng cấp rõ rệt; hệ thống chính trị cơ sở tiếp tục được củng cố... Đến nay, cả nước đã có 2.235 xã (25,07% so tổng số xã), 30 đơn vị cấp huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, bình quân cả nước đạt 13,45 tiêu chí/xã. Tuy nhiên, trong triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới, đã có một số khó khăn, bất cập như việc tổ chức sản xuất trong nông nghiệp còn thiếu tính liên kết bền vững; một số địa phương mới chỉ tập trung cho xây dựng cơ sở hạ tầng, nhiều nơi chưa quan tâm đúng mức tới phát triển sản xuất gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp, cũng như xây dựng đời sống văn hóa và bảo vệ môi trường; đã có sự chênh lệch lớn

về kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới giữa các vùng, miền; đời sống và mức thụ hưởng thành quả nông thôn mới ở nhiều nơi còn thấp; phong trào xây dựng nông thôn mới ở một số địa phương có dấu hiệu chững lại, cầm chừng.

Để tăng cường hiệu lực, hiệu quả, bền vững mục tiêu về xây dựng nông thôn mới theo Nghị quyết số 26/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 15 tháng 12 năm 2016 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"; Nghị quyết số 100/2015/QH13 ngày 12 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 32/2016/QH14 ngày 23 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội, Quyết định 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương tập trung chỉ đạo thực hiện một số nội dung trọng tâm sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Nâng cao hơn nữa nhận thức vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp và cả hệ thống chính trị, nhất là vai trò người đứng đầu trong xây dựng nông thôn mới, phải xác định nông thôn mới phải là nông thôn của khát vọng khởi nghiệp, làm giàu, thu hút các nguồn lực phát triển và lan tỏa các giá trị bền vững. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động để tiếp tục triển khai sâu rộng và thiết thực Phong trào thi đua "Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới" theo Quyết định số 1730/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội để tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân và huy động các nguồn lực xã hội chung sức xây dựng nông thôn mới thiết thực, hiệu quả hơn, tránh bệnh phô trương chạy theo thành tích.

2. Rà soát lại tất cả các cơ chế, chính sách để thực hiện Chương trình một cách hiệu quả; có các cơ chế thích hợp và đủ mạnh để thực sự khuyến khích việc ứng dụng khoa học - công nghệ, huy động nguồn lực, thu hút doanh nghiệp, đào tạo nhân lực đầu tư vào địa bàn nông thôn, phát triển sản xuất kinh doanh trong nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ; chú trọng công nghiệp chế biến nông sản và công nghiệp thu dụng nhiều lao động nhằm chuyển dịch cơ cấu lao động và kinh tế nông thôn.

3. Chỉ đạo thực hiện phát triển sản xuất nông nghiệp, cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới và quá trình đô thị hóa một cách hợp lý, phù hợp với tình hình thực tiễn từng vùng, miền. Theo đó, tập trung chỉ

đạo phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn, nhất là việc ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ cao vào sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng và đảm bảo vệ sinh an toàn sản phẩm; giải pháp hỗ trợ hình thành liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị bền vững với quy mô sản xuất hàng hoá lớn đối với các nhóm sản phẩm chủ lực cấp huyện, tỉnh và cấp quốc gia; tạo môi trường thuận lợi cho các hợp tác xã nông nghiệp phát triển, thúc đẩy các mô hình hợp tác xã liên doanh, liên kết có hiệu quả.

4. Đối với việc thực hiện Bộ tiêu chí nông thôn mới, từng địa phương phải xác định rõ tiêu chí trọng tâm để tập trung chỉ đạo, trong đó cần tập trung vào các tiêu chí nhằm khắc phục triệt để tình trạng ô nhiễm môi trường đang có chiều hướng gia tăng, ảnh hưởng nguy hại đến đời sống của người dân nông thôn, nhất là ở các vùng chịu ảnh hưởng nghiêm trọng của biến đổi khí hậu; quan tâm đến các tiêu chí về đời sống người dân, giảm nghèo, nâng cao thu nhập, an toàn vệ sinh thực phẩm, an ninh, an toàn xã hội (hạn chế tiêu cực, tệ nạn xã hội, tai nạn giao thông, khiếu kiện đông người), nâng cao sức khỏe trong quá trình phát triển kinh tế, xã hội, văn hoá, bảo tồn, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc của các vùng, miền, sự vững mạnh của hệ thống chính trị; xây dựng mô hình nông thôn mới kiểu mẫu gắn liền với đô thị văn minh; tăng cường các giải pháp để bảo đảm hỗ trợ các huyện, xã khó khăn có số tiêu chí đạt còn thấp.

Nghiêm túc công nhận xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới, đảm bảo chất lượng, thực chất, không chạy theo thành tích. Đối với các xã, huyện đã đạt chuẩn nông thôn mới, cần tập trung rà soát, nâng cao chất lượng các tiêu chí để tiếp tục phấn đấu xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu.

5. Tiếp tục đa dạng hóa các nguồn vốn để thực hiện Chương trình, gắn kết chặt chẽ giữa Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và các chương trình mục tiêu, các dự án hỗ trợ khác trên địa bàn; về nguồn vốn ngân sách Trung ương, ngoài nguồn vốn đã được Quốc hội bố trí, trong quá trình thực hiện tranh thủ các nguồn lực khác, kể cả vốn vay quốc tế để tăng thêm cho Chương trình; huy động vốn đầu tư của doanh nghiệp đối với các công trình có khả năng thu hồi vốn trực tiếp; tăng cường các hình thức hợp tác công tư và xã hội hóa để thu hút đầu tư vào bảo vệ và xử lý môi trường, giao thông nông thôn, hạ tầng thương mại, cung cấp nước sạch, dịch vụ văn hóa - thể thao; công khai các khoản đóng góp của dân, theo nguyên tắc tự nguyện và do hội đồng nhân dân cấp xã thông qua.

6. Củng cố, kiện toàn hệ thống chính trị, nâng cao nhận thức và chất lượng của các cấp ủy Đảng, chính quyền cấp xã và đội ngũ cán bộ, công chức

làm công tác xây dựng nông thôn mới; lưu ý việc bố trí đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực và tâm huyết để làm chuyên trách về xây dựng nông thôn mới phải đủ để đáp ứng yêu cầu công việc nhưng đảm bảo nguyên tắc không làm tăng phát sinh biên chế ở từng cấp; tăng cường đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ cộng đồng thôn, bản; đẩy mạnh tập huấn nhằm nâng cao năng lực quản lý, các kỹ năng về thực hiện dự án cho cán bộ thôn, xã.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong xây dựng nông thôn mới; tiếp tục phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và giám sát của cộng đồng dân cư đối với xây dựng nông thôn mới. Định kỳ, tổ chức điều tra về sự hài lòng của người dân đối với tiến độ và kết quả thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

8. Các Bộ, ngành, địa phương rà soát, xác định chính xác số nợ đọng xây dựng cơ bản của Chương trình xây dựng nông thôn mới. Ưu tiên bố trí vốn thanh toán nợ đọng trước khi bố trí vốn cho các dự án khởi công mới; xây dựng kế hoạch, lộ trình xử lý dứt điểm trước năm 2019, không để phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản mới. Riêng các địa phương tự cân đối ngân sách (trừ tỉnh Quảng Ngãi) phải chủ động sử dụng ngân sách địa phương để cơ bản xử lý dứt điểm số nợ đọng trước tháng 6 năm 2018. Bổ sung tiêu chí về nợ đọng xây dựng cơ bản trong việc thẩm định và xét công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới. Kiểm điểm, xử lý nghiêm trách nhiệm cá nhân người đứng đầu nếu tiếp tục để xảy ra tình trạng huy động quá sức dân, nợ đọng xây dựng cơ bản sai quy định trong thực hiện Chương trình.

II. TRÁCH NHIỆM CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG, CƠ QUAN

1. Đối với các Bộ, ngành:

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương hoàn thành và trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách đã được Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ tại Quyết định số 398/QĐ-TTg ngày 11 tháng 3 năm 2016; khẩn trương hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí xây dựng nông thôn mới và các nhiệm vụ đã được Thủ tướng Chính phủ giao cho các Bộ, ngành tại Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020;

- Tập trung xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch 5 năm, hàng năm đối với Chương trình xây dựng nông thôn mới ở các địa phương đảm bảo rõ mục tiêu, nhiệm vụ, phù hợp với điều kiện thực tiễn. Từng Bộ, ngành phải cụ thể các mục tiêu, nhiệm vụ về xây dựng nông thôn mới trong kế hoạch hàng năm của ngành; phân công rõ trách nhiệm cho từng cấp, từng ngành, từng

đơn vị cá nhân; chỉ đạo trọng tâm, trọng điểm, khắc phục triệt để những tồn tại, hạn chế thời gian qua;

- Chủ động tổ chức kiểm tra, đôn đốc các địa phương trong quá trình xây dựng nông thôn mới thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, ngành và địa bàn được phân công phụ trách; định kỳ 6 tháng và hàng năm tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn- Thường trực Ban Chỉ đạo Chương trình (Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương) để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Đối với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Khẩn trương kiện toàn Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020 cấp tỉnh, cấp huyện; rà soát, củng cố, nâng cao năng lực bộ máy giúp việc của Văn phòng Điều phối cấp tỉnh, huyện (theo Quyết định 1920/QĐ-TTg ngày 05 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ);

- Căn cứ các nội dung tại Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16 tháng 8 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ, khẩn trương chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan tổ chức thực hiện kế hoạch 5 năm và hàng năm theo trên địa bàn;

- Quản lý sử dụng vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ và bố trí ngân sách địa phương triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới đảm bảo đúng quy định, tập trung, trọng điểm, tránh dàn trải gây lãng phí, thất thoát nguồn lực;

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới và các quy định tại Chỉ thị này, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Chương trình, gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan Trung ương của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan nhà nước cùng cấp tăng cường giám sát, tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia thực hiện Nghị quyết Liên tịch (số 88/NQLT/CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 07 tháng 10 năm 2016) về việc phối hợp thực hiện giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; Phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 (Quyết định số 1730/QĐ-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2016); chủ động lựa chọn những nội dung thiết thực để phối hợp vận động, khích lệ, động viên các tổ chức, cá nhân chung sức, đồng lòng xây dựng nông thôn mới, trong đó trọng tâm là giám sát việc bảo vệ môi trường, bảo đảm an toàn thực phẩm, đẩy mạnh triển khai xây dựng và nhân rộng mô hình phát triển sản xuất tăng thu nhập; mô hình xây dựng cảnh quan môi trường; mô hình đảm bảo an ninh trật tự xã hội; mô hình xây dựng đời sống văn hóa trong cộng đồng dân cư.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương xây dựng chương trình, kế hoạch để triển khai thực hiện Nghị quyết số 32/2016/QH14 của Quốc hội khóa XIV về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2016-2020; trình Thủ tướng Chính phủ trong tháng 01 năm 2017.

2. Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia theo dõi, đôn đốc các Bộ, ngành Trung ương và các địa phương; định kỳ 6 tháng và hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện các nhiệm vụ trên.

3. Yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Chỉ thị này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Tỉnh ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Thành viên BCĐ Trung ương các Chương trình MTQG giai đoạn 2016 - 2020;
- VP Điều phối NTM Trung ương (Bộ NN&PTNT);
- VP BCN CT KHCCN NTM (Bộ NN&PTNT);
- VPĐP các các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTgCP, TTĐT, các Vụ: TKBT, KTTH, KGVX, PL, QHĐP, NC, TH, TCCV;
- Lưu: Văn thư, NN (3b). 380

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc